

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2024/DS- ST
Ngày: 09 - 9 - 2024
“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng,”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giáp Trà Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Dũng
Bà Thạch Thị Mỹ Kim

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Sang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 172/2024/TLST - DS ngày 06 tháng 5 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2024/QĐST- DS ngày 06 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số B L, phường T, quận B, Hà Nội.

Người đại diện pháp luật: Ông Phạm Toàn V – Tổng giám đốc, ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T – Giám đốc Ngân hàng N chi nhánh S Trà Vinh thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T: Bà Phạm Lê Ngân G – Phó giám đốc Ngân hàng N chi nhánh số 01 Trà Vinh. Địa chỉ: số H- H Q, khóm I, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; địa chỉ: khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Ngày 14/3/2019, Ngân hàng N chi nhánh S Trà Vinh chấp nhận ký kết Hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 201901085 thỏa thuận cho bà Nguyễn Thị H vay số tiền 95.000.000 đồng, mục đích vay để mua sắm vật dụng gia đình. thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày 14/3/2019.

- Lãi suất tiền vay tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là: 10,5%/năm.
- Lãi suất điều chỉnh: 9,45%/năm kể từ 15/7/2021 đến 31/12/2021
- Lãi suất quá hạn bằng 150% so với lãi suất vay trong hạn đã thỏa thuận
- Lãi chậm trả: 10,0%/năm
- Quá trình vay bà H đã trả nợ được số tiền gốc là 40.487.718 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 04/5/2021 là 16.272.983 đồng.

Hiện tại bà Nguyễn Thị H đã vi phạm hợp đồng vay vốn đã ký kết với Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh, không thực hiện trả nợ đúng hạn.

Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh đã nhiều lần cử cán bộ đến đôn đốc nhưng bà H trốn tránh.

- Hiện còn nợ gốc: 54.512.282 đồng.
- Nợ lãi tính từ ngày 04/11/2021 đến ngày 09/9/2024 là 23.003.879 đồng.

Ngân hàng N yêu cầu Tòa án Nhân dân Thành Phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh giải quyết: Buộc Nguyễn Thị H hoàn trả nợ cho Ngân hàng N- Chi nhánh S Trà Vinh toàn bộ số tiền là **77.516.161 đồng**. Trong đó số tiền gốc là 54.512.282 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 23.003.879 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 10/9/2024 đến khi thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không có lời khai.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự và Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Đại diện nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung: Ngân hàng N yêu cầu bị đơn Trần Thanh T1 thanh toán số tiền **77.516.161 đồng**. Đây là số tiền nợ phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 7401- LAV 201901085, ngày 14 tháng 3 năm 2019 được ký kết giữa Ngân hàng N - Chi nhánh S Trà Vinh với bà Nguyễn Thị H, nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là

“tranh chấp về hợp đồng vay tín dụng” theo Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Điều 346 Bộ luật dân sự.

Xét thấy trong quá trình vay vốn từ ngày vay 14/3/2019, bà Nguyễn Thị H đã thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh S được số tiền gốc là 40.487.718 đồng, số tiền lãi đã trả đến ngày 04/5/2021 là 16.272.983 đồng, sau đó thì vi phạm hợp đồng. Hiện còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 54.512.282 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 04/5/2016.

Do đó Ngân hàng N yêu cầu Tòa án buộc bị đơn bà Nguyễn Thị H phải thanh toán tổng số tiền **77.516.161 đồng** và lãi phát sinh đến khi thanh toán xong nợ là có căn cứ, như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp các quy định tại Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị đơn có nghĩa vụ phải chịu toàn bộ án phí. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 71; Điều 86; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 346, Điều 349, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng N.

Buộc bà Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng N số tiền **77.516.161 đồng**. Trong đó số tiền gốc là 54.512.282 đồng, nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 23.003.879 đồng .

Kể từ ngày 10/9/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 7401- LAV 201901085, ngày 14 tháng 3 năm 2019 được ký kết giữa Ngân hàng N - Chi nhánh S Trà Vinh với bà Nguyễn Thị Hiệp

Buộc bà Nguyễn Thị H phải chịu 3.875.808 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền 1.790.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003819 ngày 03/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Giáp Trà Giang